

Số: /BC-SNN

Bắc Giang, ngày tháng 6 năm 2021

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển nông nghiệp, nông thôn 6 tháng đầu năm 2021; nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện 6 tháng cuối năm**

Ngành Nông nghiệp và PTNT thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội 6 tháng đầu năm 2021 trong điều kiện thời tiết khá thuận lợi, song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức. Đặc biệt là dịch bệnh Covid-19, bùng phát vào đầu tháng 5 có diễn biến phức tạp và lan rộng trên địa bàn, đã ảnh hưởng tiêu cực đến mọi mặt đời sống kinh tế-xã hội của tỉnh nói chung và sản xuất của ngành nông nghiệp nói riêng, trong đó khâu thu mua, lưu thông, tiêu thụ nông sản gặp nhiều khó khăn, nguồn lao động khan hiếm... Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Bộ NN&PTNT, Ngành nông nghiệp và PTNT đã phối hợp chặt chẽ với các Sở, ban, ngành, địa phương, bà con nông dân, doanh nghiệp triển khai thực hiện quyết liệt Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021; xây dựng các phương án, kịch bản chỉ đạo sản xuất thích ứng trong điều kiện dịch bệnh Covid-19; thực hiện tốt các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất<sup>(1)</sup>, nên kết quả phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn 6 tháng đầu năm 2021 đạt kết quả khá.

#### **I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU**

##### **1. Công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành**

Trong 06 tháng đầu năm 2021, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu với UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Quyết định số 03/2021/QĐ-UBND ngày 12/3/2021 Quy định mức hỗ trợ khoán quản lý bảo vệ rừng, khoanh nuôi xúc tiến tái sinh rừng tự nhiên không trồng bổ sung trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; tham mưu phương án quản lý rừng bền vững của 3 Ban quản lý rừng đặc dụng, phòng hộ; Chương trình Khuyến nông tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025; Đề án hỗ trợ các cơ sở sản xuất giống dê trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025;

<sup>(1)</sup>: Đề án “Xây dựng mô hình sản xuất nông nghiệp lưu cơ tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2025” (Quyết định số 1940/QĐ-UBND ngày 22/11/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh); Đề án Xây dựng vùng an toàn dịch bệnh Cúm gia cầm và Niu-cát-xon đối với gà trên địa bàn huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 2409/QĐ-UBND ngày 04/12/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh); Đề án Phát triển tự động hóa trong nuôi thủy sản thâm canh tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 (Quyết định số 2265/QĐ-UBND ngày 11/11/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh); Đề án hỗ trợ cấp chứng chỉ quản lý rừng bền vững tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2020-2030 (Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 26/6/2020 của Chủ tịch UBND tỉnh).

sửa đổi bổ sung Quyết định số 14/2018/QĐ – UBND ngày 15/6/2018 của UBND tỉnh ban hành quy chế phối hợp trong công tác phòng ngừa, xử lý vi phạm pháp luật về đề điều trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; tham mưu xin chủ trương thực hiện đề án xây dựng thí điểm vùng chăn nuôi gia súc, gia cầm ứng dụng công nghệ cao quy mô lớn gắn với tích tụ đất đai trên địa bàn huyện Tân Yên giai đoạn 2021-2025 và một số Quyết định bãi bỏ các quyết định không còn hiệu lực; các Kế hoạch; phương án sản xuất, phòng chống thiên tai, dịch bệnh để hỗ trợ phát triển sản xuất.

Sở Nông nghiệp và PTNT đã Ban hành Kế hoạch số 13/KH-SNN ngày 29/01/2021 triển khai thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh; Quyết định số 19/QĐ-SNN ngày 13/01/2021 về giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn năm 2021; Quyết định số 16/QĐ-SNN ngày 12/01/2021 về việc giao dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021; ban hành Quyết định thành lập Tổ chỉ đạo sản xuất trong điều kiện dịch Covid-19; Tổ hỗ trợ tiêu thụ nông sản; các kế hoạch sản xuất, gắn với xuất khẩu vải thiều năm 2021, phương án sản xuất trong tình hình dịch Covid-19, v.v . Song song với đó là đẩy mạnh tuyên truyền tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ, giải pháp phòng, chống dịch Covid-19; tập chung hỗ trợ cho người nông dân và doanh nghiệp khắc phục khó khăn, đẩy mạnh sản xuất để thực hiện thắng lợi “mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch, vừa phát triển kinh tế-xã hội.

## **2. Kết quả sản xuất nông nghiệp**

### **2.1. Về trồng trọt:**

Theo báo cáo ước tính vụ Đông Xuân năm 2020-2021 của Cục Thống kê tỉnh, tổng diện tích gieo trồng cây hàng năm vụ Đông Xuân 2020-2021 đạt 91.254 ha, bằng 98,2% so với cùng kỳ, cụ thể:

#### *\* Cây lương thực có hạt*

- Cây lúa: Tổng diện tích gieo cấy ước đạt 48.488 ha, bằng 98,7% so với cùng kỳ, bằng 48,5% KH năm 2021; năng suất ước đạt 61 tạ/ha; sản lượng 295.777 tấn, bằng 100,7% so với cùng kỳ, bằng 51,% KH năm 2021, trong đó trà lúa Xuân sớm chiếm khoảng 3% (1.450 ha), Xuân muộn chiếm 97% (47.038 ha).

Diện tích lúa chất lượng ước đạt 20.675 ha, tăng 8,8% so với cùng kỳ; năng suất ước đạt 61 tạ/ha; sản lượng ước đạt 126.118 tấn, bằng 102,9% so với cùng kỳ, bằng 50% KH năm. Cơ cấu giống lúa chất lượng chủ yếu là: TBR 225, BC15, Bắc thơm số 7, Đài thơm 8, HDT 10, lúa Nhật... Tính đến ngày 07/6/2021, toàn tỉnh đã thu hoạch 31.340 ha tập trung tại các huyện: Tân Yên, Hiệp Hòa, Yên Thế, Lục Nam, Lạng Giang, Yên Dũng,...

- Diện tích ngô ước đạt 7.782 ha, bằng 99,4% cùng kỳ, bằng 80,2% KH năm; năng suất ước đạt 41,3 tạ/ha; sản lượng 32.142 tấn, bằng 99,8% so với cùng kỳ, bằng 78,9% KH năm. Cơ cấu giống chuyển dịch theo hướng giảm diện tích ngô tẻ có giá trị kinh tế thấp, tăng dần diện tích ngô ngọt, ngô nếp...cho giá trị kinh tế cao với các giống chủ lực như: ngô ngọt Việt Thái, Suger 75, ngô nếp HN88, HN68, MX6, nếp Thái,...

\* *Cây rau các loại và cây công nghiệp ngắn ngày:*

- *Cây rau:* Diện tích ước đạt 19.555, tăng 2% so với cùng kỳ, bằng 76,5% KH năm; trong đó rau an toàn 9.840 ha, tăng 50,2% so cùng kỳ, bằng 83,4% KH năm; rau chế biến đạt 2.455 ha bằng 98,2% so cùng kỳ, bằng 92,6% KH năm.

- *Cây công nghiệp ngắn ngày:*

+ *Lạc:* Diện tích ước đạt 7.203 ha, bằng 87,6% cùng kỳ, bằng 76,6% KH năm; năng suất ước đạt 26,4 tạ/ha; sản lượng 19.009 tấn, bằng 88,4% cùng kỳ, bằng 77,1% KH năm. Cơ cấu giống chủ lực là L14, L18, L26...

+ *Đậu tương:* Diện tích ước đạt 309 ha, bằng 84,7% so cùng kỳ, bằng 47,6% KH năm; ước năng suất đạt 20 tạ/ha; sản lượng 616 tấn, bằng 85,2% so cùng kỳ, bằng 47% KH năm 2021.

\* *Cây ăn quả:* Tổng diện tích cây ăn quả toàn tỉnh ước đạt hơn 51.105 ha, tăng 0,7% so với cùng kỳ, trong đó:

Diện tích cây vải 28.013 ha giữ ổn định so với cùng kỳ, sản lượng ước đạt 180.000 tấn (*tăng 15.000 tấn so với năm 2020*), trong đó: Diện tích vải sớm 6.050 ha, sản lượng ước đạt 45.000 tấn; vải chính vụ 22.050 ha, sản lượng ước đạt 135.000 tấn; vải sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP 15.200 ha, tăng 1,3% so với CK; sản lượng ước đạt 125.000 tấn, tăng 13,6% so cùng kỳ, đạt 113,2% KH năm; Diện tích vải GlobalGAP, vải cấp mã xuất sang thị trường Mỹ, Nhật, EU đạt 519,45 ha, tăng 74,3% cùng kỳ; bằng 153,7% KH năm, sản lượng 4.400 tấn. Tính đến ngày 08/6/2021 đã thu hoạch 55.038 tấn, trong đó xuất khẩu được 19.021 tấn (Trung Quốc 18.971 tấn, Nhật Bản 45 tấn, Mỹ 05 tấn...). Giá bán bình quân giao động từ 12.000đ-32.000đ/kg (*trương đương so với cùng kỳ năm 2020*).

Diện tích cây cam đạt 5.217 ha, tăng 0,9% so với cùng kỳ và vượt 2,7% so với Kế hoạch năm (trong đó diện tích cam Đường Canh 2.300 ha, giữ ổn định so với CK).

Diện tích cây bưởi 5.557 ha, tăng 4,5% so với cùng kỳ và đạt 99,2% so với kế hoạch năm (trong đó bưởi Diễn 2.750 ha, giữ ổn định so với CK).

Ngoài ra một số cây ăn quả khác như: dứa, na, táo, vũ sữa, ổi, nhãn,... giữ ổn định so với cùng kỳ.

Nhìn chung lĩnh vực trồng trọt, các loại cây trồng chủ lực tiếp tục phát triển theo hướng sản xuất với quy mô lớn, có sự hợp tác, liên kết theo chuỗi giá trị; việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật, quy trình sản xuất tiên tiến như VietGAP, GlobalGAP, UDCNC,... được quan tâm và nhân rộng. Nhiều mô hình cho hiệu quả kinh tế cao như: Mô hình sản xuất Rau cần xã Hoàng Lương, huyện Hiệp Hòa với diện tích 150 ha; Vùng sản xuất rau tập trung tại HTX nông nghiệp Đồng Tâm 3, huyện Hiệp Hòa với diện tích khoảng 10ha, cho thu nhập trên 300 triệu/ha. Mô hình trồng rau an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP tại xã Tiến Dũng, huyện Yên Dũng quy mô lên 60 ha với gần 100 lao động trực tiếp cho thu nhập trên 200 triệu đồng/ha. Mô hình sản xuất hoa tập trung tại xã Dĩnh Trì, với quy mô 100 ha, xã Song Mai - TP. Bắc Giang với quy mô 60 ha cho thu nhập trên 450 triệu đồng/ha...

## **1.2. Về Chăn nuôi**

Do làm tốt công tác tuyên truyền, hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng nghiêm ngặt các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, chăn nuôi an toàn dịch bệnh, đồng thời tăng cường quản lý, giám sát, phát hiện và xử lý kịp thời dịch bệnh trên địa bàn tỉnh, nên 6 tháng đầu năm trên địa bàn tỉnh không để xảy ra các ổ dịch nguy hiểm như LMLM, tai xanh, cúm gia cầm, người dân yên tâm tái đàn phát triển sản xuất đảm bảo theo kế hoạch đề ra.

Theo số liệu báo cáo ước tính của Cục Thống kê, 6 tháng đầu năm đàn vật nuôi trên địa bàn phát triển khá ổn định. Đàn lợn ước đạt 941.758 con, tăng 8,6% so với cùng kỳ và bằng 78,5% so với kế hoạch năm; đàn gia cầm 20,847 triệu con, tăng 1,05% so cùng kỳ và đạt 106,9% so với kế hoạch năm; đàn trâu được duy trì, đàn bò giảm nhẹ; đàn trâu 41.102 nghìn con, bằng 99,6% so với cùng kỳ và đạt 102,8% kế hoạch; đàn bò 130.870 con, bằng 98,7% so với cùng kỳ và bằng 96,9% so với kế hoạch năm. Sản lượng thịt hơi các loại ước đạt 125,1 nghìn tấn, tăng 2,1% so với cùng kỳ và bằng 54,6% so với kế hoạch năm.

## **2. Về thủy sản**

Sản xuất thủy sản 6 tháng đầu năm khá thuận lợi, không có đợt rét đậm, rét hại kéo dài, các cơ sở sản xuất giống đã tập trung sản xuất đủ lượng giống phục vụ sản xuất trên địa bàn và phục vụ xuất bán ra các địa bàn lân cận. 6 tháng đầu năm, số lượng cá hương, cá giống 261 triệu con đạt 87% so KH năm; số lượng cá bột sinh sản ước đạt 620 triệu bột các loại (*cá chép lai, trắm cỏ, cá mè, cá trôi, cá chim*) đạt 77,5% so KH năm và bằng 86,1% so với cùng kỳ.

Diện tích nuôi thủy sản thâm canh ứng dụng công nghệ cao, cơ giới hóa, nuôi an toàn theo tiêu chuẩn VietGAP tiếp tục phát triển, mở rộng. Diện tích mặt nước nuôi trồng thủy sản 12.100 ha, đạt 97,5% so với KH năm. Sản lượng thu hoạch cá thương phẩm 21.700 tấn đạt 43,8% so với KH năm và bằng 94,3% so với cùng kỳ. Đến nay trên địa bàn tỉnh có 5.600 ha diện tích nuôi chuyên canh, đạt 94,9% so với KH và bằng 96,4% so với cùng kỳ, diện tích nuôi thâm canh 1.560 ha, đạt 91,8% so với KH và bằng 97,3 % so với cùng kỳ. Giá cá thương phẩm tại ao trung bình đạt 35.000 đ/kg.

## **3. Về lâm nghiệp**

Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng tiếp tục được quan tâm với mục tiêu tập trung đẩy mạnh thực hiện Chương trình 1 tỷ cây xanh theo Chỉ thị số 45/CT-TTg ngày 31/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ; tăng cường công tác quản lý giống cây lâm nghiệp; giảm mạnh các vụ chặt, phá rừng trái phép, vi phạm Luật Lâm nghiệp. 6 tháng đầu năm toàn tỉnh đã sản xuất được 27.384.500 cây giống các loại phục vụ trồng rừng năm 2021 tăng 22,7% so với cùng kỳ 2020 (*số cây có hồ sơ chứng minh nguồn gốc xuất xứ chiếm gần 99%, tương, số cây được sản xuất bằng phương pháp nuôi cấy mô, giâm hom chiếm 82,1%*); trồng được 4.868 ha rừng trồng tập trung (*giảm 227 ha so với cùng kỳ năm 2020*), đạt 67,6% kế hoạch; sản lượng khai thác được 471.808 m<sup>3</sup> gỗ, trong đó gỗ lớn chiếm 39,5%, đạt 65,5% KH năm. Kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh đến nay 10 huyện, thành phố đã trồng được 2.004.387 cây các loại, đạt 40% Kế hoạch.

Từ đầu năm đến nay lực lượng kiểm lâm đã lập biên bản 21 vụ vi phạm Luật Lâm nghiệp, khối lượng gỗ vi phạm 12,366 m<sup>3</sup>, giảm 14 vụ so cùng kỳ (4%); xử phạt vi phạm hành chính 19 vụ, tịch thu 9,0003m<sup>3</sup> gỗ các loại, 02 cá thể động vật hoang dã, 01 xe máy, thu nộp ngân sách nhà nước 712,45 triệu đồng. Để xảy ra 01 vụ phá rừng trái phép, với diện tích bị phá là 1,19 ha trên địa bàn huyện Lục Nam, so với cùng kỳ năm 2020, số vụ phá rừng giảm 6 vụ (85,7%), diện tích bị phá giảm 6,367 ha (84,2%); xảy ra 06 vụ cháy rừng, làm thiệt hại 6,5 ha; so với cùng kỳ năm 2020, tăng 06 vụ, diện tích thiệt hại tăng 6,5 ha.

*(Chi tiết kết quả sản xuất nông lâm thủy sản tại biểu 01 kèm theo)*

#### **4. Về công tác thủy lợi, quản lý đê điều và PCLB**

- **Công tác quản lý khai thác công trình thủy lợi:** Sở đã chỉ đạo Chi cục Thủy lợi phối hợp chặt chẽ với các Công ty TNHH một thành viên KTCTTL, UBND các huyện, thành phố thực hiện tốt việc quản lý, duy tu, bảo dưỡng, khai thác và đảm bảo an toàn cho 1.300 công trình thủy lợi<sup>2</sup>, đáp ứng yêu cầu sản xuất theo kế hoạch giao; xây dựng các phương án chống hạn, duy tu sửa chữa, vận hành, điều tiết các công trình thủy lợi phục vụ sản xuất. Kết quả 6 tháng đầu năm đã thực hiện tưới, tiêu cho 76.543 ha đạt 100% so với kế hoạch trong đó tưới cho lúa 48.500 ha, tưới cho cây rau màu, cây công nghiệp ngắn ngày 24.000 ha, cây ăn quả: 4.043ha.

- **Công tác quản lý đê điều và phòng chống TT và TKCN:** Sở đã tham mưu cho UBND tỉnh, Ban chỉ huy PCTT-TKCN tỉnh ban hành báo cáo tổng kết công tác phòng chống thiên tai – tìm kiếm cứu nạn năm 2020, phương hướng thực hiện nhiệm vụ năm 2021 để các ngành, các địa phương tổ chức thực hiện; chỉ đạo các địa phương, các cấp, các ngành và thực hiện tốt công tác kiểm tra đê, kè, cống, duy tu bảo dưỡng đê điều đảm bảo an toàn phòng chống lũ; thực hiện tổ chức trực ban nghiêm túc 24/24h để nắm bắt thông tin, tổng hợp báo cáo, tham mưu kịp thời cho Ban Chỉ huy PCTT-TKCN, UBND tỉnh xử lý, ứng phó với các tình huống thiên tai xảy ra. Từ 01/01/2021 đến 31/5/2021 đã phát hiện và tiến hành lập biên bản vi phạm 14 trường hợp vi phạm Luật Đê điều (TP. Bắc Giang 06, Yên Dũng 03, Lục Nam 01, Lạng Giang 04). Tổng số trường hợp vi phạm xử lý được tính đến ngày 30/5/2021 của UBND các huyện và thành phố có đê được 22 trường hợp.

#### **5. Công tác phòng chống dịch bệnh trên cây trồng, vật nuôi**

- **Công tác Bảo vệ thực vật:** Toàn tỉnh có một số diện tích cây trồng bị nhiễm bệnh, trong đó Lúa 15.505 ha (nhiễm nặng 1.110 ha; diện tích phòng trừ 22.899 ha); rau màu: 2.067 ha (nhiễm nặng 101 ha, phòng trừ 2.269 ha); vải thiều 5.458 ha (nhiễm nặng 46 ha, phòng trừ 9.959 ha); cây có múi 2.275 ha (diện tích nhiễm nặng 18 ha, phòng trừ 2.282 ha).

- **Công tác phòng chống dịch bệnh cho đàn vật nuôi:** Trước diễn biến phức tạp của dịch bệnh trên đàn vật nuôi, đặc biệt là dịch cúm gia cầm, Sở Nông nghiệp và PTNT đã tham mưu cho UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 311/KH-UBND ngày 24/01/2021 về kế hoạch phòng chống dịch bệnh cho đàn gia súc gia

<sup>2</sup> bao gồm 274 hồ chứa, 203 đập dâng, 823 trạm bơm, 7.925 km kênh tưới, tiêu các cấp

cầm năm 2021; Kế hoạch số 1141/KH-UBND ngày 23/3/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang kế hoạch tiêm vắc xin phòng bệnh viêm da nổi cục cho đàn trâu, bò năm 2021.

- Công tác vệ sinh tiêu độc khử trùng: Trong 6 tháng đầu năm 2021, UBND tỉnh chỉ đạo triển khai Tháng cao điểm vệ sinh, khử trùng, tiêu độc môi trường, phòng chống bệnh Dịch tả lợn Châu phi năm 2021 (diễn ra từ ngày 5/4 đến ngày 5/5). Để triển khai nội dung này, Sở đã chỉ đạo cấp phát 3.000 lít hóa chất; các huyện, thành phố mua thêm 4.245 lít hóa chất và 560 tấn vôi bột.

- Công tác tiêm phòng: Đã thực hiện xong việc đấu thầu mua sắm các loại vắc xin phục vụ công tác tiêm phòng<sup>3</sup>. Các huyện đã xây dựng xong kế hoạch triển khai tiêm phòng năm 2021. Thực hiện cấp phát 2.080.000 liều Vắc xin cúm gia cầm, 23.000 liều LMLM, 36.000 liều vắc xin đại, vắc xin 30.000 liều Lummyvac, 5.000 lít hóa chất tiêu độc khử trùng.

- Công tác kiểm dịch vận chuyển ngoại tỉnh 6 tháng đầu năm: Tổng số chuyến kiểm dịch đã thực hiện được là 3.921 chuyến, đạt 113,3 % so cùng kỳ, trong đó 1.345 chuyến lợn, 2.153 chuyến gia cầm, 423 chuyến vận chuyển sản phẩm động vật.

## **6. Công tác quản lý chất lượng NLS&TS, Khuyến nông**

**6.1. Công tác quản lý chất lượng NL&TS:** Sở Nông nghiệp và PTNT đã chỉ đạo Chi cục QLCLNLS&TS phối hợp các đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về chất lượng VSATTP nông lâm nghiệp thủy sản (sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp Hữu cơ,...); kiểm tra, đánh giá phân loại các cơ sở sản xuất, kinh doanh chế biến nông sản thực phẩm trên địa bàn. 6 tháng đầu năm đã kiểm tra và xác nhận kiến thức về ATTP cho 20 người; Kiểm tra, thẩm định và cấp giấy chứng nhận ATTP cho 17 cơ sở về sản xuất kinh doanh nông, lâm, thủy sản; kiểm tra chuyên ngành về ATTP theo kế hoạch đối với 03/06 cơ sở sơ kinh doanh nông sản; Kiểm tra, đánh giá phân loại theo thông tư 38/2018/TT-BNNPTNT ngày 25/12/2018 đối với 20 cơ sở về sản xuất, kinh doanh nông, lâm, thủy sản; kết quả, có 20 cơ sở xếp loại B, đáp ứng điều kiện về ATTP.

Triển khai, thực hiện Đề án “Xây dựng mô hình sản xuất Nông nghiệp hữu cơ giai đoạn 2020-2025 : Đã xây dựng 03 mô hình điểm thuộc lĩnh vực trồng trọt<sup>4</sup>, dự kiến xây dựng 02 mô hình lợn, gà thịt hữu cơ<sup>5</sup>. Đến thời điểm hiện tại, mô hình chăn nuôi lợn đã được cấp GCN phù hợp với tiêu chuẩn hữu cơ, mô hình rau và bưởi đang trong giai đoạn hỗ trợ, triển khai.

<sup>3</sup> Vắc xin cúm gia cầm: 2.300.000 liều, LMLM: 44.000 liều, vắc xin đại: 40.000 liều, vắc xin Lummyvac: 50.000 liều, hóa chất tiêu độc khử trùng: 8.000 lít.

<sup>4</sup> 01 mô hình cam bưởi hữu cơ, quy mô 01 ha tại huyện Lục Ngạn hoặc Lạng Giang; 01 Mô hình sản xuất rau hữu cơ quy mô 01 ha tại huyện Việt Yên; 01 Mô hình sản xuất chè hữu cơ, quy mô 01 ha tại huyện Yên Thế

<sup>5</sup> mô hình tối thiểu 300 con, tại Lục Nam, Tân Yên, Việt Yên, Yên Dũng; 01 mô hình gà thịt hữu cơ quy mô tối thiểu 3.000 con tại huyện Yên Thế.

**6.2. Công tác Khuyến nông:** Đã tổ chức và phối hợp với các cơ quan truyền thông thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền, xây dựng các mô hình khuyến nông năm 2021 như:

- Triển khai các mô hình trồng rừng gỗ lớn bằng giống keo lai mô năm 2021 quy mô 28,5ha tại xã Vô Tranh, huyện Lục Nam; mô hình sản xuất vải hữu cơ liên kết tiêu thụ sản phẩm năm 2021 với quy mô 4,0 ha tại xã Quý Sơn, huyện Lục Ngạn và 3ha tại xã Phúc Hòa, huyện Tân Yên; mô hình liên kết sản xuất lúa hữu cơ chất lượng cao vụ mùa năm 2021, quy mô 28,9ha tại xã Trung Sơn, huyện Việt Yên; mô hình liên kết sản xuất bưởi hữu cơ năm 2021, quy mô 2,5 ha tại xã Thanh Hải, huyện Lục Ngạn và 02 ha tại xã Bình Sơn, huyện Lục Nam; mô hình trồng hoa lan cao cấp năm 2021, quy mô 4.260 giò lan tại xã Quang Minh, huyện Việt Yên.

- Mô hình khuyến nông chăn nuôi, thủy sản: Triển khai mô hình chăn nuôi lợn theo hướng hữu cơ gắn với xây dựng thương hiệu sản phẩm, quy mô 80 con tại huyện Lục Nam và huyện Việt Yên; mô hình ứng dụng công nghệ sinh học nuôi cá trắm cỏ sử dụng 100% thức ăn công nghiệp, quy mô 1,4ha tại xã Quế Nham, huyện Tân Yên và thị trấn Nham Biên, huyện Yên Dũng; mô hình ứng dụng công nghệ số vào nuôi cá rô phi thâm canh quy mô 01ha, triển khai tại xã Hợp Thịnh, huyện Hiệp Hòa.

## 7. Phát triển nông thôn

### 7.1. Phát triển HTX, THT, trang trại nông nghiệp

- *Về Hợp tác xã:* Công tác quản lý nhà nước đối với kinh tế hợp tác, HTX có nhiều chuyển biến tích cực. Trong 6 tháng đầu năm 2021, toàn tỉnh có 558 HTX và 4 liên hiệp HTX nông nghiệp, trong đó có 169 HTX trồng trọt (chiếm 30,3%), 78 HTX chăn nuôi (chiếm 14%), 135 HTX thủy lợi (chiếm 24,2%), 39 HTX thủy sản (chiếm 7,0%) và 137 HTX tổng hợp (chiếm 24,6%). Số HTX hoạt động đánh giá đạt hiệu quả khá trở lên đạt khoảng 48%; có 48 HTX nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; khoảng trên 100 HTX nông nghiệp có hoạt động liên kết sản xuất gắn với tiêu thụ sản phẩm; 44 HTX nông nghiệp sở hữu sản phẩm OCOP. Từ đầu năm 2021 đến nay đã có 29 HTX nông nghiệp được thành lập mới, vượt kế hoạch đề ra năm 2021 (mục tiêu thành lập tối thiểu 20 HTX).

- *Về Tổ hợp tác:* Toàn tỉnh hiện có 52 tổ hợp tác được cấp xã chứng thực hợp đồng hợp tác, tăng 13 THT so với cuối năm 2020. Tổng số thành viên THT khoảng trên 780 người (tăng 280 thành viên so với năm 2020).

- *Về Trang trại:* Toàn tỉnh hiện nay có 452 trang trại<sup>6</sup> (bằng so với cuối năm 2020), Hiện nay, theo quy định tại Thông tư số 02/2020/TT-BNNPTNT không cấp giấy chứng nhận kinh tế trang trại, việc công nhận trang trại được cấp xã đánh giá và lập danh sách vào tháng 11 hàng năm.

**7.2. Chương trình OCOP:** Hiện toàn tỉnh có 95 sản phẩm OCOP, trong đó có 24 sản phẩm 4 sao và 71 sản phẩm 3 sao. Năm 2021, đã tham mưu UBND

<sup>6</sup> trong đó có 305 trang trại chăn nuôi, 85 trang trại tổng hợp, 49 trang trại trồng trọt, 10 trang trại thủy sản, 3 trang trại lâm nghiệp.

tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP năm 2021; thành lập Hội đồng và Tổ giúp việc Hội đồng đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP; kế hoạch tổ chức đánh giá, phân hạng sản phẩm OCOP năm 2021. Theo Kế hoạch dự kiến có 42 sản phẩm tham gia đánh giá, phân hạng đợt 1 (tháng 7 năm 2021).

### **7.3. Công tác bố trí dân cư**

- *Bố trí dân cư tập trung*: Đôn đốc UBND xã thị trấn Nham Biền thẩm định, xét đối tượng bố trí, ổn định dân cư trình UBND huyện Yên Dũng phê duyệt; đơn vị tư vấn quản lý dự án hoàn thiện hồ sơ đủ điều kiện trình Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu.

- Tổ chức thi công các công trình xây dựng công trình phụ trợ trường THCS Tân Hoa; xây mới 04 phòng học trường tiểu học Tân Hoa, xã Tân Hoa; 01 phòng học mầm non khu Bèo; 02 phòng học mầm non khu Muối, xã Giáp Sơn, huyện Lục Ngạn hoàn thành theo kế hoạch.

- Kiểm tra, đôn đốc nhà thầu tiếp tục thi công các hạng mục công trình thuộc Xây dựng các công trình giao thông, thủy lợi và san gạt mặt bằng khu khai hoang theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Tổ chức rà soát các danh mục công trình còn lại của dự án và đề xuất điều chỉnh dự án, điều chỉnh danh mục công trình hỗ trợ phù hợp với nhu cầu thực tế của địa phương hưởng lợi đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại số Quyết định 987/QĐ-UBND ngày 25/5/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh<sup>7</sup>. Đôn đốc các nhà thầu xây lắp, đơn vị tư vấn giám sát hoàn thiện hồ sơ hoàn công các gói thầu thực hiện trong năm 2020 để trình Sở Xây dựng kiểm tra công tác nghiệm thu.

**7.4. Đào tạo nghề cho lao động nông thôn**: Trong 6 tháng đầu năm, Sở NN&PTNT phối hợp với Ban Dân tộc và UBND các huyện Sơn Động, Lục Ngạn, Lục Nam và Yên Thế chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 (*sau khi được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt*). Sau khi có phê duyệt sẽ phối hợp với Ban Dân tộc và các Sở, ngành, đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch đào tạo nghề sơ cấp và dưới 03 tháng cho 13.436 lao động vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

## **8. Xây dựng nông thôn mới**

Trên cơ sở Kế hoạch của Ban chỉ đạo, Văn phòng điều phối nông thôn mới tỉnh đã phối hợp các Sở ngành liên quan tích cực kiểm tra, đôn đốc cùng các địa phương tháo gỡ khó khăn trong tổ chức thực hiện. Năm 2021, ngân sách tỉnh phân bổ 60 tỷ đồng triển khai thực hiện Chương trình, tính đến hết tháng 5/2021 đã giải ngân được 8,2/60 tỷ đồng, đạt 13,7%, cụ thể như sau:

Đã có 04/14 xã thuộc huyện Yên Dũng đạt chuẩn nông thôn mới, lũy kế toàn tỉnh 127 xã; Có 03 xã (*Đoan Bái, Đông Phú, Hồng Giang*) hoàn thành các tiêu chí, đang hoàn thiện hồ sơ trình công nhận xã nông thôn mới nâng cao, đạt 17,6% kế hoạch; Bình quân mỗi xã tăng thêm 0,1 tiêu chí/xã, đạt 20%

<sup>7</sup> về việc phê duyệt điều chỉnh dự án: “Đầu tư hỗ trợ đời sống, sản xuất cho hộ tái định cư và cộng đồng dân số tại của một số xã có tiếp nhận dân tái định cư thuộc Dự án di dân tái định cư Trường bản quốc gia khu vực I



kế hoạch, lũy kế đạt 16,4 tiêu chí/xã. UBND tỉnh đã có Tờ trình số 148/TTr-UBND ngày 10/5/2021 về việc thẩm định, đề nghị Bộ Nông nghiệp và PTNT xét, công nhận huyện Yên Dũng đạt chuẩn nông thôn mới năm 2021 trình; TP Bắc Giang đang hoàn thiện hồ sơ trình công nhận theo quy định.

### **9. Công tác thanh tra chuyên ngành**

Vi phạm hành chính trong 6 tháng đầu năm 2021 lĩnh vực vật tư nông nghiệp; quản lý, bảo vệ, phát triển rừng, quản lý lâm sản có tăng về số vụ việc vi phạm (tăng 4 vụ) cũng như số tiền xử phạt vi phạm hành chính (tăng 453.115.000đ) so với cùng kỳ năm trước. Từ ngày 01/11/2020 đến ngày 31/5/2021, tổng số vụ vi phạm bị phát hiện là 73 vụ, tăng 04 vụ so với cùng kỳ năm trước. Trong đó số vụ vi phạm đã ban hành quyết định xử lý hành chính: 64 vụ, tăng 5 vụ so với cùng kỳ năm trước; số vụ xử lý bằng hình thức truy cứu trách nhiệm hình sự là 01 vụ (tăng, giảm 0 vụ so với cùng kỳ năm trước)<sup>8</sup>. Tổng số tiền phạt nộp ngân sách nhà nước là 1.011.480.000 đồng (tăng 453.115.000 đồng so với cùng kỳ) và một số tịch thu một số tang vật, phương tiện vi phạm hành chính<sup>9</sup>.

**10. Thực hiện vốn đầu tư công:** Năm 2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn được giao quản lý 05 dự án trong đó dự án đầu tư công 03 dự án, CTMTQG XD NTM 02 dự án với tổng vốn được giao là 91.485,054 triệu đồng<sup>10</sup>. Ước 6 tháng đầu năm 2021, giá trị khối lượng thực hiện từ ngày 01/01/2021 đến ngày 30/6/2021 đạt 34.330 triệu đồng; giá trị giải ngân từ ngày 01/01/2021 đến 30/6/2021 là 18.761 triệu đồng (các dự án đầu tư công 4.800 triệu đồng, CTMTQGNTM 13.961 triệu đồng) bằng 20,5% kế hoạch. Đối với Dự án Nâng cao năng lực PCCCR; bảo vệ và phát triển rừng tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2024 hiện nay chủ đầu tư (Chi cục Kiểm lâm) đang đơn độc đơn vị tư vấn triển khai thực hiện lập báo cáo đánh giá tác động môi trường và báo cáo nghiên cứu khả thi; xây dựng hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công, tổng dự toán của dự án để trình cấp có thẩm quyền thẩm định, phê duyệt theo quy định.

*(Chi tiết tại biểu 02 kèm theo)*

### **11. Xếp loại các huyện, thành phố**

**Loại tốt:** Tân Yên, Yên Dũng, Lục Ngạn, Yên Thế, Lục Nam, Việt Yên, , Hiệp Hòa, Thành phố Bắc Giang, Sơn Động, Lạng Giang

<sup>8</sup> Lĩnh vực nông nghiệp: Đã phát hiện, xử lý 19 vụ vi phạm (tổ chức: 12 vụ; cá nhân: 7 vụ); Số vụ đã thi hành quyết định xử phạt 19 vụ;

Lĩnh vực trồng trọt và BVTV: Đã phát hiện, xử lý 3 vụ (tổ chức: 01 vụ; cá nhân: 02 vụ), Số quyết định đã thi hành 3 vụ;

Lĩnh vực Chăn nuôi và thú y: Đã phát hiện, xử lý 6 vụ (tổ chức: 01; cá nhân: 5 vụ), Số quyết định đã thi hành 6 vụ;

Lĩnh vực lâm nghiệp: Phát hiện 42 vụ, ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính 33 vụ (tổ chức: 01 vụ; cá nhân: 32 vụ); số quyết định đã thi hành 33 vụ; khởi tố, chuyển cơ quan điều tra 01 vụ.

Lĩnh vực thủy lợi: Đã phát hiện, xử lý 03 vụ (tổ chức: 01; cá nhân: 02 vụ), Số quyết định đã thi hành 03 vụ.

<sup>9</sup> Thu 02 xe gắn máy, 15,583m<sup>3</sup> gỗ các loại, 02 cá thể độ vật và 3.000 kg lâm sản khác. Tổng số tiền thu được từ bán, thanh lý tang vật, phương tiện bị tịch thu là 116.621.000 đồng

<sup>10</sup> Vốn đầu tư công được giao năm 2021 là 16.907 triệu đồng; vốn đầu tư công giao năm 2020 được phép kéo dài sang năm 2021 thực hiện là 33.690,435 triệu đồng; vốn CTMTQG XD NTM giao năm 2020 được phép kéo dài sang năm 2021 thực hiện là 40.887,619 triệu đồng.

**12. Tình hình thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh Bắc Giang về thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ và các Nghị quyết của Tỉnh ủy, HĐND tỉnh về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách Nhà nước năm 2021.**

Thực hiện Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh, Sở Nông nghiệp và PTNT đã sớm ban hành Kế hoạch số 13/KH-SNN ngày 29/01/2021 để tổ chức triển khai thực hiện. 6 tháng đầu năm 2021, các phòng, ban, đơn vị trực thuộc Sở đã tích cực triển có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đề ra, một số chỉ tiêu chính được đánh giá hoàn thành và vượt so với kế hoạch như: Tốc độ tăng GRDP ngành nông, lâm nghiệp và thủy sản đạt trên 3%, tỷ lệ che phủ rừng đạt 38%,... Thực hiện tốt tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và xây dựng nông thôn mới. Phát triển nông nghiệp đa dạng bền vững theo hướng sản xuất tập trung quy mô lớn, ứng dụng khoa học kỹ thuật, nhất là ứng dụng công nghệ cao. Tổ chức thực hiện có hiệu quả các Đề án, cơ chế chính sách của Trung ương, của tỉnh để hỗ trợ sản xuất nâng cao giá trị gia tăng. Phối hợp với các địa phương và đơn vị liên quan đẩy mạnh xúc tiến thương mại, thúc đẩy mở rộng thị trường tiêu thụ xuất khẩu các sản phẩm chủ lực, thế mạnh của tỉnh. Năm 2021, mặc dù chịu ảnh hưởng nặng nề của dịch Covid-19, tuy nhiên các sản phẩm nông sản của tỉnh vẫn được tiêu thụ thuận lợi, đặc biệt vải thiều được tiêu thụ tốt vào các thị trường khó tính như: Mỹ, Nhật... Các nhiệm vụ được giao chủ trì chuẩn bị nội dung trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đảm bảo chất lượng và đúng thời gian quy định.

## **II. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

### **1. Ưu điểm**

Vụ Chiêm xuân năm 2021 được đánh giá được mùa toàn diện. Hầu hết các chỉ tiêu năng suất, chất lượng một số cây trồng chính đều tăng so với cùng kỳ. Năng suất lúa đạt 61 tạ/ha, cao nhất từ trước đến nay; diện tích lúa chất lượng được mở rộng (tăng 8,8% so với CK). Các cây trồng khác như: rau, dưa được tiêu thụ thuận lợi, người nông dân có lãi; Sản xuất cây ăn quả được mùa, chất lượng được nâng lên rõ rệt, là năm có năng suất và chất lượng vải đạt cao nhất từ trước đến nay, thị trường được mở rộng, đặc biệt đã chinh phục được nhiều thị trường khó tính như: Mỹ, EU, Nhật Bản..., hiện tại vải thiều đang được tiêu thụ thuận lợi, được giá; Công tác kiểm soát dịch bệnh được thực hiện tốt, không có dịch bệnh nguy hiểm xảy ra, chăn nuôi tiếp tục được phát triển, tổng đàn gia súc, gia cầm tăng và được tiêu thụ thuận lợi (*Đàn lợn tăng 8%, đàn gia cầm tăng 1%*); số vụ vi phạm pháp luật về BV&PT rừng giảm mạnh; công tác tưới tiêu phục vụ sản xuất đảm bảo kịp thời; Điều hành, chỉ đạo sản xuất nông nghiệp trong điều kiện dịch Covid-19 có nhiều sáng tạo, linh hoạt. Đã kịp thời thành lập các tổ công tác chỉ đạo sản xuất và hỗ trợ tiêu thụ nông trong điều kiện dịch Covid-19 để kịp thời hướng dẫn, giúp đỡ nông dân sản xuất và tiêu thụ nông sản thuận lợi; Các nội dung trình Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh đảm bảo tiến độ, chất lượng.

## **2. Một số khó khăn, tồn tại hạn chế**

- Do giãn cách, cách ly xã hội nên sản xuất nông nghiệp gặp khó khăn.
- Công tác tiêm phòng cho đàn vật nuôi triển khai tiến độ còn chậm; Giá con giống và thức ăn chăn nuôi, thủy sản ở mức cao (tăng 20% so với CK), trong khi giá thương phẩm giảm, nhất là thịt gà giảm đã gây khó khăn cho công tác tái đàn trong chăn nuôi.
- Số lượng các doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp còn ít vì vậy chưa tạo môi trường liên kết ổn định giữa sản xuất, chế biến và tiêu thụ.
- Tình trạng phá rừng, vi phạm đê điều, công trình giảm mạnh, song vẫn còn xảy ra ở một số địa phương; kết quả thực hiện kế hoạch trồng 1 tỷ cây xanh còn hạn chế.
- Một số nguồn vốn phân bổ còn chậm, gây khó khăn thực hiện các nhiệm vụ kế hoạch ( nguồn vốn Trung ương thực hiện Chương trình Mục tiêu Quốc gia XDNTM chưa được phân bổ).

## **II. MỘT SỐ NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU 6 THÁNG CUỐI NĂM 2021**

Để hoàn thành mục tiêu kế hoạch cả năm 2021, nhiệm vụ 6 tháng cuối năm hết sức nặng nề, toàn ngành cần tiếp tục tập trung thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 15/01/2021 của UBND tỉnh, trong đó tập trung một số nhiệm vụ, giải pháp sau:

1. Tập trung cao hoàn thiện các nhiệm vụ, nội dung tham mưu cho Tỉnh ủy, HĐND và UBND theo đúng thời gian quy định; đồng thời tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả các Đề án hỗ trợ phát triển sản xuất nông nghiệp, nông thôn đã được ban hành.

2. Tập trung chỉ đạo thu hoạch nhanh gọn cây trồng vụ Chiêm Xuân; triển khai sản xuất vụ Mùa 2021 theo đúng khung thời vụ, trong đó lưu ý thời vụ, cơ cấu cây trồng để phát triển cây vụ Đông. Thực hiện tốt công tác dự tính dự báo tình hình sâu bệnh hại trên các loại cây trồng và đề xuất các biện pháp phòng trừ hiệu quả.

3. Tiếp tục theo dõi, giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh động vật, phát hiện và khống chế dịch bệnh tại cơ sở, thực hiện tốt công tác tiêm phòng, không để xảy ra dịch bệnh nguy hiểm; hướng dẫn người chăn nuôi áp dụng các tiến bộ kỹ thuật về giống, thức ăn, kỹ thuật chăm sóc nhằm hạ giá thành sản phẩm. Chỉ đạo tổ chức tái đàn lợn tại các cơ sở đảm bảo chăn nuôi an toàn sinh học, phấn đấu hết năm 2021 tổng đàn lợn đạt 1,2 triệu con.

4. Tiếp tục chỉ đạo các cơ sở sản xuất giống trong tỉnh đảm bảo nhu cầu con giống phục vụ sản xuất. Triển khai đôn đốc các địa phương và cơ quan chuyên môn thực hiện tốt kế hoạch quan trắc môi trường và phòng trị bệnh thủy sản. Triển khai Đề án phát triển tự động hóa trong nuôi thủy sản thâm canh cao tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 đảm bảo tiến độ, hiệu quả.

5. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các loại vật tư nông nghiệp, thức ăn chăn nuôi, vệ sinh ATTP. Xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

6. Tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng; tăng cường chỉ đạo công tác phòng cháy, chữa cháy rừng, thông tin cảnh báo cháy rừng; kiểm tra, kiểm soát, kịp thời ngăn chặn tình trạng chặt phá rừng, đốt rừng. Xử lý nghiêm các vụ vi phạm về vận chuyển, kinh doanh, chế biến lâm sản, gây nuôi động vật hoang dã trên địa bàn quản lý. Hoàn thành trồng 8.000 ha rừng tập trung và 5,0 triệu cây phân tán; phấn đấu giá trị sản xuất lâm nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2021 đạt 1.140 tỷ đồng.

7. Kiểm tra, đôn đốc chỉ đạo công tác tưới, tiêu phục vụ sản xuất và quản lý nguồn nước đảm bảo phục vụ sản xuất. Thường xuyên phối hợp với các địa phương tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật về đê điều, phòng, chống thiên tai. Phối hợp với chính quyền địa phương xử lý dứt điểm các trường hợp vi phạm mới phát sinh và các vi phạm tái diễn (*đặc biệt là các bến bãi vật liệu*) theo chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh; duy trì nghiêm túc công tác trực ban phòng chống, thiên tai và tìm kiếm cứu nạn theo quy định.

8. Đẩy nhanh thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới, Chương trình Mở rộng quy mô vệ sinh và nước sạch nông thôn dựa trên kết quả vay vốn WB, Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) và chương trình đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn năm 2021 đảm bảo đúng kế hoạch, tiến độ.

9. Đẩy nhanh tiến độ giải ngân các dự án XDCB, đảm bảo giải ngân nguồn vốn đúng hạn đạt 100%. Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính và các huyện, thành phố xây dựng kế hoạch phát triển nông nghiệp, nông thôn và dự toán NSNN ngành năm 2022 theo đúng định hướng và quy định.

Tiếp tục chỉ đạo quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng chống dịch COVID-19. Đẩy mạnh cải cách hành chính, thực hiện quyết liệt các giải pháp phòng, chống tham nhũng lãng phí. Nâng cao hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tập trung chỉ đạo các tháng cuối năm 2021 của Sở Nông nghiệp & PTNT./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng UBND tỉnh (b/c);
- Sở KH&ĐT (b/c);
- Giám đốc, các PGĐ Sở;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc Sở;
- phong\_thqh\_skhd@bacgiang.gov.vn;
- [pth@bacgiang.gov.vn](mailto:pth@bacgiang.gov.vn).
- Lưu: VT, VP.

**KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**

**Lê Bá Thành**